

# QUAN ĐIỂM HỒ CHÍ MINH VỀ GIẢI PHÓNG PHỤ NỮ VỚI VIỆC THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở ĐÀ NẴNG HIỆN NAY

LÊ ĐỨC THỌ\*

**Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của Đảng ta, nhà tư tưởng lớn của thời đại. Sự nghiệp cách mạng của Bác Hồ bắt đầu từ con người và cũng trở lại về với con người. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng và vì quần chúng, trong đó, phụ nữ là một lực lượng quan trọng. Vì vậy, một trong những nhiệm vụ quan trọng của cách mạng là phải giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình quyền. Bài viết này góp phần nhận thức rõ hơn nội dung cơ bản tư tưởng giải phóng phụ nữ của Chủ tịch Hồ Chí Minh và vận dụng vào thực tiễn công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng hiện nay. Để thực hiện bài nghiên cứu này, tác giả đã kết hợp nghiên cứu lý luận với phương pháp tổng hợp và phân tích số liệu từ thực tiễn công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng; qua đó khái quát thực trạng công tác bình đẳng giới ở Đà Nẵng và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới ở Đà Nẵng hiện nay.

**Từ khóa:** Hồ Chí Minh; giải phóng phụ nữ; bình đẳng giới; phụ nữ Đà Nẵng.

**Abstract:** President Ho Chi Minh is the genius leader and great thinker of the times. Uncle Ho's revolutionary career began among men and also reverted upon men. Revolutionary is the career of the masses and for the masses, in which women play an important role. Hence, one of the significant tasks of the revolution was the liberation of women, the exercise of feminism. This article contributes to better explain the fundamental contents of President Ho Chi Minh's idea of liberating women, and it refers to the practical implementation of gender equality in Da Nang today. In writing this paper, the author combines theoretical research, with the synthesis and analysis of data from the practical implementation of gender equality; it has concluded the current state of gender equality and proposed measures to improve the effectiveness of gender equality in Da Nang.

**Keywords:** Ho Chi Minh; women's liberation; gender equality; Da Nang women.

\* Trường Cao đẳng nghề Đà Nẵng.

## 1. Đặt vấn đề

Bình đẳng giới luôn là mục tiêu quan trọng và nhất quán được Đảng và Nhà nước ta quan tâm thực hiện trong những năm qua. Bình đẳng giới là việc nam nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó. Bình đẳng giới là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá sự phát triển của một xã hội, một đất nước, đó là mục tiêu của sự phát triển và là yếu tố hỗ trợ, nâng cao khả năng tăng trưởng kinh tế và tiến bộ xã hội của quốc gia. Đà Nẵng luôn quan tâm đến các vấn đề giới. Trong những năm qua, công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng đã có nhiều thành tựu đáng ghi nhận. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới. Vì thế, nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và vận dụng vào thực tiễn công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng hiện nay là vấn đề cần thiết.

Bài viết nghiên cứu quan điểm cơ bản của Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ; sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, nhằm nghiên cứu thực trạng công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng; qua đó, đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới ở Đà Nẵng hiện nay.

## 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ

Trong quá trình tìm đường cứu nước, Bác Hồ luôn trăn trở với tình cảnh người phụ nữ Việt Nam và ở các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Người cảm nhận sâu sắc thân phận của người phụ nữ phải chịu nhiều thiệt thòi trong xã hội, nhất là trong xã hội còn chịu ảnh hưởng của chế độ phong kiến và đô hộ, áp bức của chủ nghĩa thực dân, đế quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đánh giá cao vị trí, vai trò của người phụ nữ mà còn rất coi trọng sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong sự nghiệp cách mạng. Theo Người, trình độ giải phóng phụ nữ được coi là thước đo của mức độ phát triển xã hội. Trong Hồ Chí Minh toàn tập (2000), Người cho rằng: “Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội một nửa”. (tr.523). Đồng thời, Người chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa yêu cầu phát triển xã hội với vấn đề giải phóng phụ nữ. Công cuộc giải phóng phụ nữ không chỉ đơn thuần là coi trọng nữ giới với tư cách là lực lượng cách mạng, theo Hồ Chí Minh toàn tập (2000), “An Nam cách mệnh cũng phải có nữ giới tham gia mới thành công” (tr.289), mà còn thể hiện tinh thần nhân văn cao cả, tất cả vì con người, lấy con người làm điểm xuất phát, là mục tiêu của mọi tư tưởng, mọi hành động.

Phụ nữ là lực lượng quan trọng trong đời sống xã hội con người. Theo Hồ Chí Minh toàn tập (2000), “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cùng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ” (tr.112)... “Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các bà mẹ Việt Nam anh hùng” (tr.113)... “Dân tộc ta và Đảng ta đời đời biết ơn các bà mẹ Việt Nam đã sinh ra và cống hiến những người ưu tú, đã và đang chiến đấu anh dũng tuyệt vời bảo vệ non

sông gấm vóc do tổ tiên ta để lại” (tr.432). Cùng với hành trình tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc cũng như trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Bác luôn đặt ra yêu cầu bức thiết phải giải phóng “nửa thế giới” khỏi “xiềng xích nô lệ”, phải cởi trói cho phụ nữ. Bác khẳng định: “Đàn bà con gái cũng nằm trong nhân dân. Nếu cả dân tộc được tự do, đương nhiên họ cũng được tự do. Ngược lại nếu dân tộc còn trong cảnh nô lệ thì họ và con cái họ cũng sẽ sống trong cảnh nô lệ đó thôi” (tr.506). “Những lời ấy không phải câu nói lông bông. Xem trong lịch sử cách mệnh chẳng có lần nào là không có đàn bà con gái tham gia”. (tr.288).

Theo Hồ Chí Minh, giải phóng phụ nữ bao gồm ba nội dung cơ bản sau:

*Một là, giải phóng phụ nữ trước hết là giải phóng về chính trị.* Bởi vì nước mất, nhà tan, phụ nữ là người bị đọa đày đau khổ nhất. Dân tộc được giải phóng thì phụ nữ có quyền bình đẳng với nam giới trong việc ứng cử và bầu cử vào các cơ quan dân cử, hệ thống chính trị theo Hiến pháp, pháp luật.

*Hai là, giải phóng phụ nữ là giải phóng về xã hội.* Phụ nữ được bình đẳng với nam giới trong việc tham gia công việc xã hội. Đồng thời bình đẳng trong hôn nhân với chế độ một vợ một chồng. Ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo xây dựng Hiến pháp và Luật Hôn nhân gia đình. Bác nhiều lần bày tỏ chính kiến trước công luận là phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến và đầu óc gia trưởng, tư tưởng tư sản, trọng nam khinh nữ. Đồng thời phụ nữ phải tự giải phóng, tự vươn lên làm tốt vai trò của mình trong chế độ mới, chú trọng thiên chức của người phụ nữ trong gia đình. Người chỉ rõ: “Công bằng cho phụ nữ là sự phân công một cách hợp lý công việc đến từng người, tùy theo khả năng, hoàn cảnh cá nhân và sức khỏe. Sự bình đẳng phải được thể hiện trên mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội” (tr.289).

*Ba là, giải phóng phụ nữ là giải phóng về mặt tâm lý*

Giải phóng tâm lý tự ti, đầu óc phụ thuộc bởi thân phận người phụ nữ trong chế độ cũ, phát huy phẩm chất truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam trong điều kiện xã hội mới, thật sự giải phóng tư tưởng, giải phóng năng lực để người phụ nữ vươn lên làm chủ bản thân, gia đình, làm chủ thiên nhiên, làm chủ xã hội. Bác nhắc nhở phụ nữ phải vươn lên để bình đẳng với nam giới về trình độ, về năng lực quản lý kinh tế và quản lý xã hội. Muốn vậy phụ nữ phải cố gắng học tập, chủ động quyết tâm khắc phục khó khăn, phải tự tin, tự lực, tự cường, không nên tự ty, ngồi chờ Chính phủ giải phóng cho mình.

Theo Người, để giải phóng mình, thì mỗi người phụ nữ phải tự đấu tranh với bản thân mình, biết tôn trọng mình thì sự nghiệp giải phóng đó mới hoàn toàn và triệt để. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng đối với đàn ông” (Hồ Chí Minh toàn tập, 2000, tr.260), phải tích cực tham gia vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đóng góp sức mình trong sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, của mỗi địa phương, đơn vị, cơ quan nói riêng.

Trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (2010), Bác căn dặn toàn Đảng, toàn dân: “Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, phụ nữ đảm đang ta đã góp phần xứng đáng trong chiến đấu và trong sản xuất. Đảng và Chính phủ cần phải có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc kể cả công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”. (tr.30).

Quan điểm của Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ là những luận điểm sáng tạo gắn với thực tiễn cách mạng Việt Nam; là cơ sở để Đảng, Nhà nước ta đề ra các chủ trương, chính sách có liên quan tới sự tiến bộ của phụ nữ.

### **3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ vào thực tiễn thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng hiện nay**

Bình đẳng giới là một vấn đề đã và đang được đặc biệt quan tâm ở nhiều quốc gia trên thế giới. Phụ nữ ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội ở hầu hết các nước. Ở Việt Nam, Luật Bình đẳng giới đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 29/11/2006, có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2007. Ngay sau khi Luật bình đẳng giới có hiệu lực, Đảng, Chính phủ và các cơ quan có liên quan đã ban hành nhiều văn bản liên quan nhằm thúc đẩy bình đẳng giới tại Việt Nam và là một trong những mục tiêu quan trọng được Đảng, Nhà nước ta đặt ra trong thời kỳ đổi mới.

Thực hiện di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, Đảng và Nhà nước ta đã ban hành chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, đồng thời nội luật hóa các quy định quan trọng của một số công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (tiêu biểu là CEDAW - Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ) qua các văn bản pháp luật tiêu biểu như: Luật Cán bộ, công chức, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân. Vấn đề thực hiện nam nữ bình quyền còn được khẳng định trong các bản Hiến pháp, các đạo luật và trong nhiều chỉ thị, nghị quyết của Đảng như Chỉ thị 37/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa VII “Về một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới”. Nghị quyết số 11/NQ-TW của Bộ Chính trị (khóa X) “Về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” đã chú trọng việc nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới; xây dựng, hoàn thiện và thực hiện tốt hệ thống pháp luật, chính sách về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho sự phát triển của phụ nữ. Điều 26, Hiệp pháp năm 2013 quy định: Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới; Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội; Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới.

Theo Văn kiện Đại hội XII của Đảng (2016) xác định phương hướng: “Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ. Nghiên cứu, bổ sung và hoàn thiện luật pháp, chính sách đối với lao động nữ, tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của mình. Kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và xử lý nghiêm minh theo pháp

lượt các hành vi bạo lực, buôn bán, xâm hại nhân phẩm phụ nữ” (tr.163). Thực hiện tốt phương hướng nêu trên chính là nhằm bảo đảm quyền phụ nữ trong đời sống xã hội, từ sức khỏe, giáo dục, đến tham gia chính trị, ổn định kinh tế, và sống trong môi trường không bạo lực,...

Trong giai đoạn 2011 - 2015, công tác bình đẳng giới của Đà Nẵng được triển khai có hiệu quả và cơ bản đạt được các mục tiêu đề ra. Công tác quy hoạch cán bộ nữ được thành phố quan tâm và có chuyển biến tích cực, đến năm 2015 có 56% ứng cử viên nữ đã trúng tuyển và được bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, một số cán bộ nữ trẻ, có trình độ đã được quy hoạch, bổ nhiệm các chức danh chủ chốt của cơ quan; riêng trong năm 2015, Ban Thường vụ Thành ủy đã bổ sung 01 đồng chí nữ Thường trực Hội đồng Nhân dân thành phố, bổ nhiệm 02 đồng chí nữ Giám đốc Sở, 03 đồng chí nữ phó các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy và 02 đồng chí nữ Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quận (quận Sơn Trà và quận Ngũ Hành Sơn). Trong giai đoạn 2016 – 2020, có 17,24% phụ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa 21, trong đó, có 02 đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy; có 03 đồng chí trong Ủy ban kiểm tra Thành ủy (Bộ Thông tin và truyền thông, 2015).

*Trong xây dựng gia đình*, phụ nữ có ảnh hưởng to lớn tới hạnh phúc và sự ổn định của gia đình. Bất cứ ai trong chúng ta đều có thể tìm thấy ở những người phụ nữ, người vợ, người mẹ sự yên tĩnh trong tâm hồn và sự cân bằng bình yên trong cuộc sống. Phụ nữ đã góp phần giải quyết hài hòa các mối quan hệ xã hội và gia đình, đảm đương gánh vác cả việc nước và việc nhà, tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc giữ gìn tổ ấm gia đình thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

*Trong lĩnh vực chính trị*, phụ nữ có cơ hội thực hiện quyền bình đẳng của mình thông qua việc tham gia đóng góp ý kiến, xây dựng và thực thi pháp luật, đáp ứng nhu cầu và lợi ích giới; được cử đại diện xứng đáng trong các cơ quan dân cử; cơ quan quản lý nhà nước và đoàn thể xã hội. *Chiến lược bình đẳng giới tại Đà Nẵng giai đoạn 2011 - 2020* do Thành ủy Đà Nẵng ban hành, đã đề ra chỉ tiêu nữ giới tham gia các vị trí lãnh đạo chủ chốt: 25% tham gia cấp ủy Đảng; 95% các sở, ngành có lãnh đạo chủ chốt là nữ; 35% đại biểu Quốc hội, Hội đồng Nhân dân Đà Nẵng là nữ. Tỷ lệ nữ đại biểu Hội đồng Nhân dân nhiệm kỳ 2011 - 2016 chiếm 28%, vượt 6% so với nhiệm kỳ trước.

*Trong lĩnh vực giáo dục*, trình độ học vấn của phụ nữ ngày càng cao. Phụ nữ Đà Nẵng đã tích cực tham gia học tập bằng nhiều hình thức để nâng cao trình độ, cũng như luôn chăm lo đến việc học tập của con cái, góp phần tạo nên chuyển biến tích cực về bình đẳng giới trong giáo dục tại địa phương. Giai đoạn 2010 - 2015, nữ cán bộ được cử đi đào tạo Đại học và sau Đại học chiếm 44,9%.

*Trong lĩnh vực kinh tế*, phụ nữ Đà Nẵng tham gia hầu hết các ngành nghề, công việc, kể cả những công việc trước đây dường như chỉ giành cho nam giới, ví dụ như các ngành kỹ thuật điện, cơ khí ô tô và một số lĩnh vực lao động đòi hỏi phải có sức khỏe. Cùng với sự phát triển của thành phố, cán bộ, hội viên, phụ nữ thành phố đã đoàn kết, năng động, sáng

tạo, tổ chức nhiều phong trào thiết thực, đóng góp hiệu quả vào việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo của thành phố; tổ chức được nhiều hoạt động ý nghĩa nhằm nâng cao năng lực, trình độ, nhận thức, vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Theo kết quả tổng hợp của tác giả Quỳnh Đan (2016), các phong trào, chương trình, mô hình như “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế”, “Tiếp sức cho phụ nữ nghèo”, “Thực hành tiết kiệm theo gương Bác”, được triển khai sâu rộng với số tiền trên 789 tỷ đồng giúp cho 62.933 lượt phụ nữ phát triển kinh tế, làm ăn, ổn định cuộc sống. Bằng các biện pháp kết hợp giữa hỗ trợ vốn với hướng dẫn kiến thức, kinh nghiệm làm ăn, dạy nghề, tạo việc làm, xây dựng mô hình phát triển kinh tế..., các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Đà Nẵng đã giúp trên 28 nghìn lượt hộ phụ nữ nghèo, trong đó 12.126 hộ đã thoát nghèo, đạt tỷ lệ 42,9%. Ngoài ra, vận động xây dựng, sửa chữa 635 “Mái ấm tình thương” cho phụ nữ nghèo, đặc biệt nghèo, phụ nữ đơn thân có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách với tổng trị giá trên 8 tỷ đồng; 100% cơ sở Hội xây dựng được lực lượng hội viên nòng cốt; tỷ lệ phát triển hội viên trong hộ gia đình có phụ nữ từ 18 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 91,69 %.

Trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, đội ngũ nữ trí thức Đà Nẵng đã có bước trưởng thành cả về số lượng và chất lượng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Các nữ trí thức trẻ ngày càng khẳng định vai trò và tham gia tích cực công tác lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị các cấp. Họ tích cực trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đảm nhận nhiều vị trí, trọng trách trong hệ thống chính trị, các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp từ thành phố đến địa phương, cơ sở. Theo Báo Đà Nẵng (2017), từ năm 2010 đến năm 2016, trong mọi lĩnh vực, các đề tài, dự án, đều có nữ trí thức tham gia. Trong đó, có 27 đề tài, dự án do nữ làm chủ nhiệm trên các lĩnh vực y dược, tự nhiên, kỹ thuật và công nghệ, nông nghiệp, xã hội và nhân văn.

Luôn ghi nhớ công ơn, sự quan tâm của Bác cũng như của Đảng và Nhà nước dành cho phụ nữ, các thế hệ phụ nữ Đà Nẵng đã luôn cố gắng hết mình phấn đấu đóng góp công sức vào sự phát triển của thành phố trong thời gian qua. Trong giai đoạn hiện nay, với sự phát triển chung của xã hội, phụ nữ Đà Nẵng lại càng phải phấn đấu hết mình để vượt qua khó khăn, thách thức, đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện đại.

Bên cạnh kết quả tích cực, công tác bình đẳng giới và công tác phụ nữ vẫn còn nhiều vấn đề cần quan tâm, như định kiến giới vẫn còn, nam nữ chưa thật sự bình đẳng trên một số lĩnh vực; Một số lãnh đạo đơn vị còn chưa thực sự quan tâm đối với công tác này; nhiều chị em thiếu tự tin và tâm lý bằng lòng, an phận, chưa cố gắng vươn lên trong học tập, công tác và khẳng định bản thân mình; Đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới - Vì sự tiến bộ của phụ nữ từ thành phố đến cơ sở hiện nay hầu hết đều kiêm nhiệm nên việc tham mưu, giúp việc cơ quan thường trực Bình đẳng giới còn hạn chế, chưa tích cực, thiếu đồng bộ và chưa chặt chẽ.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả công tác thực hiện bình đẳng giới ở Đà Nẵng, cần chú ý những giải pháp sau:

*Thứ nhất, cần làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới, đặc biệt là bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị thông qua hình thức phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Xã hội cần thay đổi các quan niệm xưa cũ, các cách hành xử trước nay vốn vẫn được quy ước cho đàn ông và phụ nữ, nhằm tạo động lực cho cả hai giới có thể thuận lợi đạt được những mong ước, mục tiêu của mình. Để đạt được bình đẳng giới thực sự thì thanh niên là lực lượng quan trọng đi đầu. Chúng ta là người trẻ và khó có thể thay đổi nhận thức của ông bà, cha mẹ, của những người lớn tuổi, nhưng chúng ta có thể thay đổi nhận thức, hành vi của bản thân và bạn bè đồng trang lứa vì mục tiêu bình đẳng giới. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về công tác phụ nữ và vấn đề bình đẳng giới. Các cấp, các ngành cần khẩn trương thể chế hoá quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác phụ nữ và công tác cán bộ nữ trong tình hình mới; lồng ghép vấn đề giới trong quá trình xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch chung. Coi trọng các chính sách xã hội, chính sách về giới để giảm nhẹ lao động gia đình, lao động không được trả công cho phụ nữ. Tạo điều kiện nâng cao trình độ học vấn và kỹ năng nghề nghiệp cho phụ để phụ nữ phát huy vai trò của mình, tham gia ngày càng nhiều vào các hoạt động xã hội, tham gia công tác lãnh đạo và quản lý các cấp.*

*Thứ hai, tổ chức tập huấn bình đẳng giới cho cán bộ Đoàn, Hội và sinh viên nòng cốt của các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn thành phố. Qua đó, người học sẽ được trang bị những kiến thức cơ bản về giới và bình đẳng giới, xóa bỏ định kiến giới và phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, cũng như tập huấn cách thức xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông tại trường đang theo học qua sự truyền đạt của các chuyên gia bình đẳng giới.*

*Thứ ba, tăng cường sự tham gia của cán bộ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo trong hệ thống Đoàn – Hội. Tăng cường quan tâm, chú ý trong đề bạt, bố trí cán bộ Đoàn là nữ đảm nhiệm các công việc phù hợp, phát huy năng lực, chuyên môn. Đề xuất, giới thiệu với Cấp ủy, lãnh đạo địa phương, đơn vị quan tâm chăm lo, tạo điều kiện cho nữ cán bộ Đoàn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị; quy hoạch, đề bạt, bố trí, bổ nhiệm, luân chuyển để tạo điều kiện cho cán bộ nữ phát triển. Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo cho nữ đoàn viên, thanh niên trong học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, nghiên cứu khoa học; Hỗ trợ nghề nghiệp, việc làm, kỹ năng thực hành xã hội, chú trọng hỗ trợ nữ thanh niên, nữ cán bộ có hoàn cảnh khó khăn.*

*Thứ tư, triển khai các chương trình nhằm nâng cao kỹ năng về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình cho học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố. Trong giai đoạn 2011 - 2016, đã có 08 câu lạc bộ về phòng, chống bạo lực gia đình ra đời tại một số trường đại học và phổ thông trung học trên địa bàn thành phố. Các câu lạc bộ đã tổ chức được 64 buổi sinh hoạt định kỳ với những nội dung xoay quanh chủ đề giới và bình đẳng giới, xác định các chuẩn mực nam giới, nhận diện bạo lực và phân biệt các dạng bạo lực cũng như kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình... Điểm thành công của các câu lạc bộ này là mỗi thành viên đã trở thành một tuyên truyền viên tích cực trong cộng đồng, họ chia sẻ kiến thức và kỹ năng học được cho bạn bè, người thân, hàng xóm và hình ảnh các nam thanh niên thời đại mới*

bình đẳng trong quan hệ với giới nữ dần được nhân rộng, góp phần vào thực hiện bình đẳng giới trên địa bàn thành phố một cách thiết thực.

*Thứ năm, chú trọng công tác thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình.* Ở Việt Nam, có một rào cản về văn hóa rất lớn trong việc thực hiện bình đẳng trong gia đình đó là tư tưởng gia trưởng trong cả nhận thức của nam giới lẫn nữ giới. Điều quan trọng để thúc đẩy bình đẳng trong gia đình là suy nghĩ, nhận thức của người vợ và người chồng trên các nguyên tắc cơ bản, đó là tình yêu thương và sự tôn trọng nhau. Khắc phục những định kiến lạc hậu về vai trò của các thành viên trong gia đình, ví dụ như người chồng nếu làm việc nhà cùng vợ sẽ mất đi nam tính và thể diện. Hiện nay, qua các phương tiện truyền thông và qua việc thực thi Luật bình đẳng giới, nhiều cặp vợ chồng đã nâng cao nhận thức, cùng nhận thấy trách nhiệm trong việc chăm sóc con cái, xây dựng tổ ấm.

*Thứ sáu, tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự hỗ trợ của lãnh đạo chuyên môn đối với công tác thực hiện bình đẳng giới.* Nâng cao hiệu quả của Công đoàn cơ sở trong việc chăm lo quyền và lợi ích của người lao động nói chung và lao động nữ nói riêng, khuyến khích lao động nữ nhiệt tình công tác cũng như làm tốt vai trò người vợ, người mẹ trong gia đình. Tăng cường các hoạt động chăm sóc sức khỏe, thể chất, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, xây dựng gia đình hạnh phúc cho nữ thanh niên. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, lý luận... cho cán bộ nữ trẻ, đặc biệt quy định cụ thể tỷ lệ nữ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở đánh giá; có chính sách hỗ trợ đặc biệt, tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của thành phố và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tăng cường chăm lo, hỗ trợ, đảm bảo sự phát triển, tiến bộ của nữ thanh niên Thành phố Đà Nẵng, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nữ thanh niên; tạo điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền và phát huy vai trò của nữ thanh niên trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, bình đẳng giới trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên thành phố.

Bản thân phụ nữ cần tự tin, nỗ lực phấn đấu, vươn lên nhằm đáp ứng các yêu cầu của xã hội và nhiệm vụ của cách mạng. Bên cạnh những thách thức của thời đại, phụ nữ Việt Nam còn cần vượt qua định kiến “trọng nam khinh nữ”, khắc phục tư tưởng tự ti, an phận, cam chịu và thụ động. Đồng thời, không trông chờ vào Đảng và Nhà nước và xã hội đem lại quyền lợi cho mình. Phụ nữ cần tăng cường đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, thông qua các tổ chức Hội phụ nữ Thành phố, khắc phục khó khăn, phát huy nội lực để hoàn thành nhiệm vụ cũng như nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, mạnh dạn đấu tranh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bản thân.

#### **4. Kết luận**

Quan điểm của chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn. Đó là cơ sở để Đảng và Nhà nước có chủ trương đúng đắn trong thực hiện bình đẳng giới ở nước ta hiện nay. Đà Nẵng là thành phố năng động, những thành tựu về kinh tế - xã hội mà thành phố đạt được có sự góp sức rất lớn của lực lượng phụ nữ.



Bên cạnh các kết quả tích cực trong các lĩnh vực, công tác bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ của Đà Nẵng vẫn còn một số tồn tại đáng lưu tâm.

Để nâng cao hiệu quả công tác thúc đẩy bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ, Đà Nẵng trong thời gian tới cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước; thường xuyên nắm bắt tâm tư nguyện vọng của phụ nữ để tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền các giải pháp về công tác phụ nữ, nhất là công tác cán bộ nữ và chính sách nguồn nhân lực nữ, chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh.

Đồng thời, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ Đà Nẵng, xây dựng, củng cố hoạt động của Hội thật sự vững mạnh, làm nòng cốt trong các phong trào của thành phố; hoạt động của Hội cần phù hợp với từng đối tượng, coi trọng tính hiệu quả, không phô trương, hình thức. Các cấp Hội cần tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn, có bản lĩnh chính trị vững vàng. Bên cạnh đó, các cấp Hội, các ban ngành cần đẩy mạnh học tập quan điểm Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, tăng cường thực hiện các nghiên cứu lý luận và thực tiễn về bình đẳng giới và tiến bộ phụ nữ.

### Tài liệu tham khảo

1. Bộ thông tin truyền thông. (2015). Lấy từ <http://infonet.vn/danh-sach-nhan-su-ban-chap-hanh-dang-bo-tp-da-nang-khoa-21-post179230.info>
2. Báo Đà Nẵng. (2017). Lấy từ <http://www.baodanang.vn/channel/5399/201710/hoi-nu-tri-thuc-da-nang-vi-su-phat-trien-cua-thanh-pho>.
3. *Di Chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. (2010). Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
5. Hồ Chí Minh. (2000). Toàn tập, tập 2. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
6. Hồ Chí Minh. (2000). Toàn tập, tập 3. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
7. Hồ Chí Minh. (2000). Toàn tập, tập 6. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
8. Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập, tập 2. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
9. Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập, tập 15. Hà Nội. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia sự thật.
10. Lê Thị Quý & Nguyễn Thị Tuyết Nga. (2008). Phụ nữ nước ta trong việc tham gia lãnh đạo và quản lý. Lấy từ <http://www.tapchicongsan.org.vn>
11. Quỳnh Đan. (2016). Phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và sự nghiệp bình đẳng giới. Lấy từ [https://danang.gov.vn/chinh-quyen/chi-tiet?id=25470&\\_c=3](https://danang.gov.vn/chinh-quyen/chi-tiet?id=25470&_c=3).
12. Thành ủy Đà Nẵng. (2016). Chiến lược bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020 tại thành phố Đà Nẵng. Đà Nẵng.